

Số: /KH-UBND

Ngã Năm, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Xây dựng thị xã Ngã Năm đạt tiêu chí đô thị loại III đến năm 2025

Căn cứ Chương trình số 16-CTr/TU ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về chương trình làm việc năm 2022; Ủy ban nhân dân thị xã xây dựng Kế hoạch thực hiện nội dung thị xã Ngã Năm đạt các tiêu chí đô thị loại III đến năm 2025, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với từng giai đoạn, định hướng phát triển đô thị theo quy hoạch chung xây dựng thị xã Ngã Năm đến năm 2035. Trong đó phát triển các ngành, lĩnh vực có liên quan nhằm đầu tư xây dựng thị xã Ngã Năm đạt các tiêu chí của đô thị loại III đến năm 2025.

2. Yêu cầu

- Xây dựng thị xã Ngã Năm theo định hướng phát triển đô thị của tỉnh; đảm bảo mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện, tiềm năng, thế mạnh hiện có của thị xã theo định hướng là một đô thị loại III giai đoạn 2026 - 2030.

- Đề ra các giải pháp phát triển đô thị trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; sử dụng có hiệu quả nguồn lực, tiết kiệm tài nguyên; giữ được cảnh quan môi trường, bảo tồn tối đa cảnh quan thiên nhiên.

- Huy động các nguồn lực đầu tư hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đô thị, chú trọng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm hệ thống hạ tầng giao thông để tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển các ngành thương mại, dịch vụ, nông nghiệp kỹ thuật cao, dịch vụ du lịch của địa phương.

- Phát triển đô thị gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, phát triển du lịch sinh thái đô thị xanh, nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân đô thị.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

- Đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với từng giai đoạn, kịch bản phát triển đô thị theo quy hoạch chung xây dựng thị xã Ngã Năm đến 2035 và định hướng phát triển của các ngành, lĩnh vực có liên quan nhằm đầu tư xây dựng, phát triển

thị xã Ngã Năm đạt các tiêu chí đô thị loại III vào năm 2025 (theo Chương trình phát triển đô thị được tỉnh phê duyệt là năm 2026 - 2030) theo Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc và Chương trình phát triển đô thị của Tỉnh.

- Triển khai xây dựng các khu vực phát triển đô thị phù hợp các giai đoạn của quy hoạch chung đô thị được duyệt; kiểm soát chặt chẽ hiệu quả sử dụng đất, sự kết nối đồng bộ của các dự án đầu tư phát triển đô thị.

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu phát triển đô thị cần đạt được cho từng giai đoạn 5 năm và hằng năm phù hợp quy hoạch chung đô thị và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tập trung đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật khung, công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của đô thị, phát huy được hiệu quả nguồn vốn đầu tư và phù hợp với điều kiện phát triển thực tế của địa phương.

- Thực hiện tốt các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động nguồn vốn trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển đô thị; kết hợp hiệu quả nguồn lực của nhà nước với thu hút các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp để đầu tư xây dựng phát triển đô thị, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, diện mạo đô thị văn minh hiện đại, đảm bảo phát triển đô thị bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Đảm bảo nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững và giữ gìn những giá trị bản sắc văn hóa của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Trên cơ sở hiện trạng hệ thống hạ tầng đô thị của thị xã Ngã Năm và các tiêu chuẩn đô thị loại III theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, để thị xã Ngã Năm đạt tiêu chí đô thị loại III cần quan tâm thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

- Tập trung các giải pháp để đạt mức điểm tối đa đối với tiêu chuẩn “Mật độ dân số khu vực nội thị” hiện đạt 7.058 người/km² gần mức tối đa quy định là 8.000 người/km² nhằm đạt được tiêu chí “Mật độ dân số”.

- Tập trung hoàn chỉnh 14 chỉ tiêu chính về phát triển đô thị chưa đạt chuẩn theo quy định của đô thị loại III gồm:

- + Chỉ tiêu về thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 2.000 USD (48.490.000 đồng) thấp hơn so với thu nhập bình quân cả nước (đạt 0,71 lần).

- + Quy mô dân số toàn đô thị còn thấp khoảng 81.250 dân, đạt khoảng 81% yêu cầu đô thị loại III (chỉ tiêu là 100 - 200 ngàn dân).

- + Quy mô dân số nội thị khoảng 40.789 dân, đạt 81,5 % yêu cầu đô thị loại III (chỉ tiêu là 50 - 100 ngàn dân).

- + Mật độ dân số toàn đô thị: 335,5 người/km², chưa đạt yêu cầu đô thị loại III (chỉ tiêu 1.400 – 1.800 người/km²).

- + Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn thị xã đạt 39% (chỉ tiêu 60 - 70%).
- + Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thị 39% (chỉ tiêu 75 - 80%).
- + Diện tích sàn nhà ở bình quân đạt 22,0 m²/người, chưa đạt yêu cầu đô thị loại III (chỉ tiêu 26,5 - 29 m²/người).
- + Công trình văn hóa cấp đô thị: 02 công trình, chưa đạt so với chỉ tiêu 04 - 06 công trình.
- + Công trình thể dục, thể thao cấp đô thị: 01 công trình, chưa đạt so với chỉ tiêu 3 - 5 công trình.
- + Mật độ đường giao thông chính (chiều rộng xe chạy $\geq 7,5$ m) đạt 5,03 km/km² - so với chỉ tiêu 7 - 10 km/km².
- + Mật độ đường cống thoát nước chính 3,32 km/km², chưa đạt so với chỉ tiêu 3,5- 4 km/km².
- + Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý: chưa đạt so với chỉ tiêu yêu cầu 25 - 30% (chưa được đầu tư trạm xử lý nước thải).
- + Đất cây xanh công cộng khu vực nội thành: hiện đạt khoảng 1,81m²/người, chưa đạt so với yêu cầu 4 - 5 m²/người.
- + Quy chế quản lý kiến trúc đô thị: hiện chưa lập và thực hiện quy chế.
- Về danh mục công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cần tập trung thực hiện trong giai đoạn này:

a. Các công trình hạ tầng kỹ thuật ưu tiên giai đoạn đầu:

STT	CÔNG TRÌNH/ DỰ ÁN	Quy mô	Khái toán (Triệu đồng)	Vốn Ngân sách Tỉnh, Tx		Vốn TƯ, vốn vay, ODA, khác...	
				2021 - 2025	2026 - 2035	2021 - 2025	2026 - 2035
	Danh mục các dự án hạ tầng kỹ thuật khung		3.030.012	347.814	2.402.198	80.000	200.000
I	Dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2021 - 2025						
1	Đường Nguyễn Văn Linh (đoạn Quản lộ Phụng Hiệp - Quốc lộ 61B)	0,743km	67.014	67.014			
2	Đường Nguyễn Trãi, phường 1	1,575km	75.000	75.000			
3	Lộ từ đường 3/2 đến Quốc lộ Quản lộ - Phụng Hiệp		48.000	48.000			
4	Dự án đường D3, N1 đến D2	0,5 km	36.000	36.000			
5	Đường D1 - Cầu Đò Quốc lộ 61B		80.000			80.000	

STT	CÔNG TRÌNH/ DỰ ÁN	Quy mô	Khái toán (Triệu đồng)	Vốn Ngân sách Tỉnh, Tx		Vốn TU, vốn vay, ODA, khác...	
				2021 - 2025	2026 - 2035	2021 - 2025	2026 - 2035
6	Các dự án nâng cấp, mở rộng các đường hiện hữu trong khu vực cải tạo đô thị	7,00 km	206.993	50.000	156.993		
7	Cầu trên tuyến N14		22.000	22.000			
8	Dự án đường kênh Bình Hưng	4,38 km, 4 cầu	14.900	14.900			
9	Mở rộng, nâng cấp đường huyện 79B	6,482 km	14.900	14.900			
II	Các dự án đường, trục chính						
1	Dự án xây dựng đường trục khung D2 - nối các trung tâm	2,97 km	146.324		146.324		
2	Dự án đường D2 (lộ từ đường 3/2 Phường 1 đến Quản lộ Phụng Hiệp)	0,75 km	48.000	48.000			
3	Dự án xây dựng đường trục khung N14 - nối các trung tâm	1,50 km	73.827		73.827		
4	Dự án xây dựng cầu qua kênh Quản lộ - Phụng Hiệp và cầu qua kênh Xáng Chìm.		300.000		300.000		
5	Dự án xây dựng đường N3	7,50 km	369.630		369.630		

b. Công trình hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư:

* Các dự án vốn trung hạn 2021 - 2025:

- Dự án bệnh viện khu vực thị xã Ngã Năm;
- Các dự án xây dựng điểm trường học thuộc danh mục vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025;
- Các dự án cải tạo nâng cấp các trường THPT, cơ sở giáo dục và đào tạo khác.
- Dự án Quảng trường trung tâm thị xã Ngã Năm.

* Các dự án ưu tiên thực hiện:

- Dự án xây dựng khu Trung tâm văn hóa - thể thao thị xã;
- Các dự án xây dựng các khu công viên, công trình văn hóa - thể thao khu vực;

- Các công trình văn hóa - thể thao tại 03 khu đô thị vệ tinh;
- Các dự án cải tạo trùng tu các di tích;
- Dự án xây dựng khu chợ nổi Ngã Năm (1,01 ha);
- Dự án xây dựng khu chợ Phường 2;
- Dự án xây dựng khu chợ Long Bình;
- Dự án xây dựng khu chợ Vĩnh Quới;
- Dự án xây dựng khu chợ Tân Long;
- Các dự án xây dựng công trình thương mại, dịch vụ tại các khu vực phát triển đô thị;
- Các dự án kè, cảnh quan kênh Quản lộ - Phụng Hiệp, kênh Ngã Năm, kênh Xáng Chìm;
- Các dự án theo quy hoạch chung đô thị được duyệt.

(Theo Quyết định số 3383/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt chương trình phát triển đô thị thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, vốn ODA, vốn vay nước ngoài có ưu đãi

- Rà soát các danh mục, chương trình, các dự án nhằm thực hiện kế hoạch giao vốn từ ngân sách Trung ương, vốn vay nước ngoài, nhằm khắc phục tình trạng dự án không triển khai do không được giao kế hoạch vốn;
- Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình phát triển của các Bộ Ngành, vốn ngân sách Trung ương để thực hiện các dự án chỉnh trang đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển các trung tâm chuyên ngành;
- Ưu tiên sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi khác của các nhà tài trợ cho các chương trình, dự án đầu tư công quan trọng, không có khả năng thu hút đầu tư của khu vực tư nhân.

2. Thực hiện cơ chế sử dụng quỹ đất để phát triển hạ tầng

- Thực hiện cơ chế sử dụng quỹ đất để phát triển hạ tầng đối với các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội có vai trò làm đòn bẩy, huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư phát triển đô thị.
- Thực hiện việc công bố công khai các quy hoạch, các dự án đầu tư, quỹ đất,... nhằm thu hút đầu tư; ưu tiên các nhà đầu tư có năng lực tài chính, kinh nghiệm tham gia thực hiện các dự án phát triển đô thị.

3. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức hợp tác công tư

Xây dựng và công bố rộng rãi các dự án hợp tác công tư, được phân cấp theo quy định tại Nghị định số 15/2015/NĐ-CP, đảm bảo nguyên tắc: thu hút được càng nhiều càng tốt nguồn vốn đầu tư của khu vực tư nhân trong và ngoài

nước cho phát triển cơ sở hạ tầng và dịch vụ công cộng; cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế, phù hợp với pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

4. Xã hội hóa một số dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội có thu

- Ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển mạnh mẽ để thu hút các thành phần kinh tế tham gia xã hội hóa theo các hình thức: cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất, ưu đãi tín dụng, hỗ trợ kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng, miễn, giảm tiền thuê đất, ưu đãi thuế, phí, chuyển mục đích sử dụng đất,...

- Đẩy mạnh thực hiện các chính sách tư nhân hóa, xã hội hóa đối với các dự án phát triển cung cấp dịch vụ hạ tầng đô thị có thu, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, y tế, giáo dục, đào tạo;...

5. Đẩy mạnh các hình thức huy động vốn từ các định chế tài chính

Huy động các ngân hàng thương mại thực hiện cho vay ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư và người dân mua nhà đối với các dự án xây dựng khu đô thị mới, các dự án phát triển đô thị.

6. Tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị và công bố thông tin

- Tiếp tục rà soát quy hoạch, các khu chức năng đô thị, phát triển theo hướng phù hợp với lợi thế, tiềm năng, khai thác các nguồn lực sẵn có của địa phương,... để thu hút đầu tư. Tập trung vốn ngân sách cho các dự án đầu tư trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy phát triển đô thị. Tăng cường vai trò quản lý trong khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn lực, nhất là nguồn lực đất đai, nhằm điều tiết, phát triển thị trường bất động sản.

- Đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết nhằm phục vụ công tác quản lý, thực hiện các kế hoạch, dự án đầu tư phát triển đô thị.

- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin quy hoạch, thông tin các dự án phát triển đô thị, dự án kêu gọi đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tăng cường công tác quảng bá hình ảnh phát triển đô thị Ngã Năm, các sinh hoạt văn hóa, lễ hội, các di tích lịch sử, điểm tham quan du lịch,... nhằm xây dựng hình ảnh thị xã Ngã Năm là đô thị phát triển văn minh, hiện đại, đáng sống.

7. Tăng cường phát huy hiệu quả công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư

- Cải thiện hình ảnh, môi trường đầu tư, tạo được sự chuyển biến tích cực trong việc xây dựng hình ảnh thân thiện, an toàn hiệu quả cho các nhà đầu tư khi đến đầu tư và tìm hiểu cơ hội đầu tư.

- Tập trung kêu gọi các dự án có quy mô phù hợp với đặc thù địa phương, phát huy tốt lợi thế, tiềm năng của địa phương, đáp ứng được yêu cầu của các nhà đầu tư.

- Triển khai có hiệu quả các chương trình thỏa thuận hợp tác đa phương, hợp tác song phương giữa tỉnh Sóc Trăng với thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh phía Nam, đặc biệt là các tỉnh Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam,...

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ nhằm kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động doanh nghiệp.

- Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Hội, Hiệp hội nhằm tăng cường liên kết và phát triển bền vững cộng đồng doanh nghiệp địa phương.

8. Cải thiện môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện chủ trương cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính nhằm khuyến khích đầu tư, xây dựng và phát triển đô thị.

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ tiếp cận, giảm thiểu các chi phí và thời gian cho doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức về việc tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi;

- Tăng cường đối thoại, đa dạng các kênh nắm bắt thông tin từ doanh nghiệp để có chính sách hỗ trợ kịp thời.

9. Giải pháp đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý về xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức và lãnh đạo chuyên môn đô thị;

- Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn cho các cán bộ quản lý và các nhà chuyên môn đang làm công tác quy hoạch và quản lý đô thị trên địa bàn;

- Thực hiện chính sách thu hút nhân tài, đặc biệt là thu hút nguồn nhân lực được đào tạo theo hướng liên kết đa ngành để phát triển đô thị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý đô thị thị xã

- Chủ trì, phối hợp với các ban, phòng ngành thị xã và Ủy ban nhân dân thị xã, phường tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện nội dung thị xã Ngã Năm đạt các tiêu chí đô thị loại III đến năm 2025.

- Rà soát danh mục các đồ án quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã cần điều chỉnh.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thị xã tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện việc triển khai kế hoạch thực hiện nội dung thị xã Ngã Năm đạt các tiêu chí đô thị loại III đến năm 2025 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và chương trình phát triển đô thị thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt.

- Tổ chức lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2035.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

Hướng dẫn cơ chế ưu đãi, khuyến khích các nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển đô thị theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã

Chủ trì phối hợp với các ban, phòng ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát đánh giá hiệu quả sử dụng đất tại khu vực đô thị hiện hữu và các khu vực dự kiến phát triển đô thị.

4. Các ban, phòng ngành liên quan thị xã

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế triển khai thực hiện các chính sách có liên quan đến thực hiện kế hoạch thực hiện nội dung thị xã Ngã Năm đạt các tiêu chí đô thị loại III đến năm 2025.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chủ động tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng phát triển các khu trung tâm, đề xuất danh mục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung trung tâm xã đối với các xã, quy hoạch phân khu đối với các phường, cũng như các quy hoạch chi tiết.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch, các ban, phòng ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thị xã xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Y.U

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- TT. UBND thị xã;
- Các phòng, ban thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP.